TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2025/DS-ST
Ngày: 28 - 4 - 2025
V/v: "Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Tuyên**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Võ Thị Kim Son**

2. Ông **Nguyễn Quốc Hùng**

- *Thư ký Tòa án – Ghi biên bản phiên tòa*: Ông **Nguyễn Văn Tưởng**

Ngày 28 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 286/2024/TLST- DS ngày 05 tháng 11 năm 2024, về: "Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2025/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN SAWAD TIỀN CÓ N

Trụ sở chính: Số 128 Nguyễn Du, Phường Bến Thủy, Thành phố V, Tỉnh N.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Duy K**, sinh năm 1995. (Có mặt)

Địa chỉ liên hệ: Số 86/6 Lê Hồng Phong, KV6, phường Trà N, quận B, Tp C.

Theo giấy ủy quyền số: 025/2025/UQ-SVN ngày 15/4/2025 của Giám đốc về việc Ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng.

Bị đơn: Ông **Đặng Hoàng L**, sinh năm 1992. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Phú Thọ, xã Trường X, huyện T, Tp C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Phía nguyên đơn yêu cầu buộc ông Đặng Hoàng L phải thanh toán số tiền: 32.867.566 đồng (Bằng chữ: Ba mươi hai triệu tám trăm sáu mươi bảy ngàn năm trăm sáu mươi sáu đồng) tính đến ngày 18/10/2024 bao gồm: Gốc: 17,687,165.35 đồng; Lãi trong hạn: 1,047,377.97 đồng (1.1%/ tháng); Phí quản lý hồ sơ cố định: 409,537.44 đồng; Lãi quá hạn: 13,723,485 đồng. Ngoài ra ông Đặng Hoàng L còn phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo hợp đồng cầm cố đã ký kể từ ngày 18/10/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ. Trường hợp ông Đặng Hoàng L không thanh toán được số tiền trên, ông Đặng Hoàng L phải thực hiện nghĩa vụ trả lại chiếc xe mô tô biển số: 65H1-446.49, Loại xe: HONDA VARIO 125, Số khung: MH1JM5118LK717696, Số máy: JM51E1709710, theo Hợp đồng cầm cố, kèm giấy

mượn xe đã ký với Chi Nhánh Cần Thơ 5 - Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N số OMM230201004NA20X ngày 09/02/2023.

Đại diện theo ủy quyền của phía nguyên đơn trình bày: Vào ngày 09/02/2023 ông Đặng Hoàng L có đến Chi nhánh Cần Thơ 5 của Công ty Cổ Phần Sawad Tiền Có N tại địa chỉ: Số 86/6 Lê Hồng Phong, KV6, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, Tp Cần Thơ để ký hợp đồng cầm cố tài sản. Cụ thể theo hợp đồng số: OMM230201004NA20X được ký giữa các bên ngày 09/02/2023 được đăng ký Giao dịch Đảm bảo trên Hệ thống Đăng ký Trực tuyến của Cục đăng ký Quốc Gia là ông Đặng Hoàng L có ký hợp đồng cầm cố tài sản là:

+ 01 xe môtô hai bánh BKS: 65H1-446.49
+ Loại xe: HONDA VARIO 125
+ Số khung: MH1JM5118LK717696
+ Số máy: JM51E1709710
+ Số Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 65 001160 do Công an huyện Thới Lai cấp ngày 19/02/2021.

Để lấy số tiền là 20.900.000 đồng (Hai mươi triệu chín trăm ngàn đồng); thời hạn cầm cố là 12 tháng (từ 09/02/2023 đến 09/02/2024) với mức lãi suất là 1,1%/ tháng. Theo hợp đồng cầm cố đã ký thì Công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền trên cho ông Đặng Hoàng L, do nhu cầu cần có xe đi lại hàng ngày nên Công ty có ký giấy cho ông Đặng Hoàng L mượn lại xe sử dụng. Trong Giấy mượn xe có quy định rõ thời hạn mượn xe từ 09/02/2023 đến 09/02/2024 địa điểm trả xe là tại chi nhánh Cần Thơ 5. Ông Đặng Hoàng L có cam kết rõ ràng trong giấy mượn xe: "Hoàn trả lại tài sản mượn đúng thời hạn và địa điểm đã thỏa thuận".

Quá trình trả nợ, ông Đặng Hoàng L chưa thanh toán đúng nghĩa vụ theo hợp đồng cho Công ty, đến nay đã quá hạn hợp đồng. Ông Đặng Hoàng L không trả nợ cho Công ty và cũng không trả lại xe máy cho Công ty. Công ty đã liên hệ nhiều lần với ông L nhưng đều không gặp. Chúng tôi đã tạo rất nhiều điều kiện về thời gian để ông Đặng Hoàng L trả lại tiền hoặc tài sản là xe máy đã cầm cố cho Công ty nhưng ông Đặng Hoàng L không thực hiện và có biểu hiện trốn tránh trách nhiệm.

Từ nội dung sự việc trên, có thể khẳng định ông Đặng Hoàng L đã cầm cố tài sản cho Công ty phía nguyên đơn, nhận được tiền thông qua hợp đồng cầm cố, phía công ty tạo điều kiện cho mượn lại xe để sử dụng sau đó khi đến hạn ông L không thanh toán theo hợp đồng hoặc trả lại xe cho Công ty nên nay phía nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết theo yêu cầu khởi kiện.

Ông Đặng Hoàng L không có mặt theo thông báo và triệu tập của Tòa án, không gửi văn bản nêu ý kiến đến Tòa nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Đặng Hoàng L được tòa án triệu tập xét xử hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai. Tòa án căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt là phù hợp.

[2] Theo đơn khởi kiện và yêu cầu của đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết là: "Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản".

[3] Qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa thể hiện ông Đặng Hoàng L với Công ty Cổ Phần Sawad Tiền Có N có ký kết hợp đồng cầm cố và phụ lục hợp đồng cầm cố số OMM230201004NA20X giải ngân ngày 09/02/2023 và giấy mượn xe ngày 09/02/2023. Do đó, có đủ căn cứ xác định ông Đặng Hoàng L cầm cố cho Công ty TNHH SRISAWAD Việt Nam – Chi nhánh Trà Nóc (nay đổi thành Công ty Cổ Phần Sawad Tiền Có N) 01 xe mô tô BKS: 65H1-446.49; Loại xe: HONDA VARIO 125; Số khung: MH1JM5118LK717696; Số máy: JM51E1709710; Số Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 65 001160 do Công an huyện Thới Lai cấp ngày 19/02/2021. Thời hạn cầm cố 12 tháng (từ ngày 09/02/2023 đến ngày 09/02/2024). Số tiền cầm cố 20.900.000 đồng, lãi suất 1,1%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, phí quản lý hồ sơ: 0.5% tháng trên dư nợ thực tế tính từ ngày ký hợp đồng và nhận tiền. Theo lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, sau khi ký hợp đồng cầm cố tài sản thì ông Đặng Hoàng L đã ký giấy mượn lại xe nêu trên và sử dụng cho đến nay. Tính đến thời điểm khởi kiện thì hợp đồng cầm cố và mượn lại xe đã quá thời hạn thỏa thuận. Ông Đặng Hoàng L chỉ thanh toán được số tiền gốc là 3.221.834,65 đồng, không có trả lãi. Nay Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N yêu cầu ông Đặng Hoàng L thanh toán số tiền tính đến ngày 28/4/2024 là 29.360.694 đồng. Trong đó tiền nợ gốc: 17.687.165,35 đồng; lãi trong hạn 4.669.412 đồng; lãi quá hạn 7.004.117 đồng. Phía nguyên đơn xác định không yêu cầu phía ông Đặng Hoàng L giao lại xe đã cầm cố và thanh toán phí quản lý hồ sơ. Ngoài ra yêu cầu ông L còn phải tiếp tục chịu lãi suất và phí phát sinh theo hợp đồng cầm cố đã ký, kể từ ngày 29/4/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ. Hội đồng xét xử thấy rằng: Phía nguyên đơn đã cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn. Do đó, yêu cầu khởi kiện của công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N là có căn cứ cần chấp nhận. Đại diện theo ủy quyền xác định không yêu cầu ông Đặng Hoàng L giao lại xe đã cầm cố và thanh toán phí quản lý hồ sơ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Cần buộc ông Đặng Hoàng L chịu nộp theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; Điều 147; Điều 227; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 274, Điều 309, Điều 310, Điều 311, 403 và Điều 280 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N. Buộc ông Đặng Hoàng L phải trả cho Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N số tiền tính đến ngày 28/4/2025 là 29.360.694 đồng. Trong đó tiền nợ gốc: 17.687.165,35 đồng; lãi trong hạn 4.669.412 đồng; lãi quá hạn 7.004.117 đồng.

Kể từ ngày 29/4/2025 ông Đặng Hoàng L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cầm cố số OMM230201004NA20X được ký giữa các bên ngày 09/02/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Đặng Hoàng L chịu nộp 1.468.000 đồng.

Hoàn trả cho Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N số tiền tạm ứng án phí 822.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004521 ngày 01/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại ủy ban nhân dân địa phương đối với đương sự vắng mặt để Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Thới Lai;
- CC THADS huyện Thới Lai;
- Đương sự;
- Lưu hs,vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Tuyên